

BỘ Y TẾ
VIỆN Y HỌC BIỂN



QUY TRÌNH TRUYỀN MÁU VÀ XỬ LÝ TAI BIẾN
LIÊN QUAN ĐẾN TRUYỀN MÁU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 917/QĐ-YHB ngày 01 tháng 8 năm 2025
của Viện trưởng Viện Y học biển)

Mã số: QT16.25

Ngày ban hành: 01/8/2025

Lần ban hành: 1

Trách nhiệm	Soạn thảo	Người kiểm tra	Phê duyệt
Họ và tên	CNDD Lê Thị Hồng Lĩnh	ThS.BS Hồ Thị Tô Nga	TS. BSNT Nguyễn Bảo Nam
Chữ ký			
Chức danh		Trưởng phòng KHTH	Viện trưởng

VIỆN Y HỌC BIỂN	QUY TRÌNH TRUYỀN MÁU VÀ QUY TRÌNH XỬ LÝ TAI BIẾN LIÊN QUAN ĐẾN TRUYỀN MÁU	Mã số: QT16.25 Ngày ban hành: 01/8/2025 Lần ban hành: 1
-----------------	------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------

NƠI NHẬN

Viện trưởng	<input checked="" type="checkbox"/>
Phó viện trưởng	<input checked="" type="checkbox"/>
Hội đồng KHCN và chuyên môn Viện	<input checked="" type="checkbox"/>
Các khoa/phòng/trung tâm	<input checked="" type="checkbox"/>

THEO DÕI SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

TT	Vị trí	Nội dung sửa đổi	Người sửa	Ngày sửa

Handwritten signature

1. MỤC ĐÍCH

Bảo đảm an toàn truyền máu cho người bệnh và nhân viên y tế.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Áp dụng đối với tất cả các khoa, phòng có hoạt động truyền máu.

3. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

Nhân viên y tế tham gia hoạt động truyền máu.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Thông tư số 26/2013/TT-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ Y tế về Hướng dẫn hoạt động truyền máu.

5. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT

5.1. Giải thích thuật ngữ

Thành phần máu là một hoặc một số loại tế bào máu và hoặc huyết tương được lấy trực tiếp từ người hiến máu bằng gạn tách và được chống đông.

Máu toàn phần là máu được lấy từ tĩnh mạch người hiến máu có chứa các loại tế bào máu, huyết tương và được chống đông.

Chế phẩm máu là sản phẩm được điều chế tại cơ sở truyền máu, gồm một hoặc nhiều loại tế bào máu, huyết tương có nguồn gốc từ máu toàn phần hoặc thành phần máu.

Túi máu (đơn vị máu) là một thể tích máu hoặc chế phẩm máu được đóng trong túi riêng biệt.

5.2. Từ viết tắt

BSĐT	Bác sỹ điều trị	NVYT	Nhân viên y tế
ĐDV	Điều dưỡng viên/ kỹ thuật viên/ nữ hộ sinh	NB	Người bệnh
XN	Xét nghiệm	HSBA	Hồ sơ bệnh án
XNTH	Xét nghiệm tổng hợp	KHTH	Kế hoạch tổng hợp

6. NỘI DUNG

6.1. Quy trình truyền máu

STT	Các bước	Người thực hiện	Nội dung công việc – Yêu cầu
1	Đưa ra chỉ định truyền máu	BSĐT	<ul style="list-style-type: none">– Đánh giá mức độ thiếu máu của NB thông qua triệu chứng lâm sàng và cận lâm sàng.– Chỉ định thực hiện XN cho NB có dự kiến truyền máu.– Hội chẩn cấp khoa trước khi chỉ định truyền máu. Cần nhắc lợi ích và nguy cơ của truyền máu đối với NB.– Thông báo cho NB/ người nhà NB về lợi ích và nguy cơ có thể xảy ra do truyền máu.– Trường hợp truyền máu khẩn cấp, khoa lâm sàng ghi rõ: truyền máu cấp cứu và giờ đề nghị để khoa XNTH chuẩn bị máu kịp thời.– Trường hợp truyền máu khẩn cấp nhưng NB bị hôn mê và không có người nhà thì BSĐT phải ghi rõ vào HSBA, có xác nhận của một NVYT khác.– Nếu từ chối truyền máu, NB/ người nhà NB phải xác nhận và ký vào HSBA.
2	Chuẩn bị máu	BSĐT	Lập phiếu dự trữ cung cấp máu theo MS01.QT16.25
	Chuẩn bị NB	ĐDV	Lấy mẫu máu tĩnh mạch của NB có chỉ định truyền máu.
3	Chuẩn bị phát máu	NVYT khoa XNTH	<ul style="list-style-type: none">– Làm XN hòa hợp miễn dịch truyền máu.– Trường hợp truyền máu khẩn cấp khi chưa có kết quả XN hòa hợp miễn dịch. BSĐT giải thích rõ, đồng thời cho NB/ người nhà NB ký cam kết theo MS05.QT16.25.– Lưu giữ mẫu máu của NB nhận máu và mẫu đơn vị máu đã cấp phát ít nhất 05 ngày ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 6⁰C.
4	Giao nhận máu	NVYT khoa điều trị - NVYT khoa XNTH	<ul style="list-style-type: none">– Đối chiếu thông tin trên phiếu dự trữ máu, thông tin trên túi máu và phiếu truyền máu.– Ghi nhận vào sổ bàn giao.

STT	Các bước	Người thực hiện	Nội dung công việc – Yêu cầu
5	Chuẩn bị truyền máu	BSĐT/ ĐDV	<ul style="list-style-type: none"> - Thông báo cho NB/ người nhà NB dự kiến thời gian truyền, nguy cơ truyền máu và các dấu hiệu cảnh báo. Ghi nhận vào HSBA. - Túi máu phải truyền cho NB trong vòng 6 giờ kể từ thời điểm giao nhận giữa khoa XNTH và khoa điều trị. - Đối chiếu thông tin của NB, thông tin trên túi máu và phiếu truyền máu. - Kiểm tra hạn sử dụng và hình thức bên ngoài túi máu. - Định nhóm máu hệ ABO của NB, của túi máu ngay tại giường bệnh và đối chiếu với thông tin trên phiếu truyền máu. - Sử dụng bộ dây truyền máu có bầu lọc để truyền cho NB.
6	Tiến hành truyền máu	ĐDV	<ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành truyền máu. Ghi đầy đủ các chỉ số mạch, nhiệt độ, huyết áp, trạng thái tinh thần, diễn biến lâm sàng của NB, các xử trí (nếu có) vào phiếu truyền máu MS02.QT16.25 - Ghi chép diễn biến trước, trong và sau truyền máu của NB vào HSBA.

6.2. Quy trình xử lý tai biến liên quan đến truyền máu

STT	Các bước	Người thực hiện	Nội dung công việc – Yêu cầu
1	Xử lý tai biến tại khoa điều trị	BSĐT/ ĐDV	<ul style="list-style-type: none"> - ĐDV báo ngay cho BSĐT khi có diễn biến bất thường của NB trong và sau quá trình truyền máu. - Tùy mức độ nghiêm trọng của tai biến, BSĐT quyết định giảm tốc độ hoặc ngừng truyền máu. Trường hợp ngừng truyền máu, phải duy trì đường truyền tĩnh mạch bằng dung dịch muối đẳng trương. <ul style="list-style-type: none"> - Xử trí cấp cứu NB (nếu có) - Không tiếp tục truyền túi máu có liên quan đến tai biến sau khi ngừng truyền quá 4 giờ. - Đối chiếu thông tin HSBA của NB, thông tin

STT	Các bước	Người thực hiện	Nội dung công việc – Yêu cầu
			<p>trên đơn vị máu đã truyền và phiếu truyền máu. Kết quả đối chiếu phải ghi HSBA.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thu thập lại mẫu máu NB lấy trước khi truyền máu, đồng thời lấy mẫu máu, mẫu nước tiểu của NB. - Trường hợp tai biến nặng đe dọa đến tính mạng NB, phải tiến hành định nhóm máu hệ ABO ngay tại giường bệnh do NVYT của khoa XNTH thực hiện. Kết quả định nhóm máu phải ghi HSBA với xác nhận của BSĐT, trưởng khoa/trưởng tua trực và NVYT khoa XNTH. - Báo cáo tai biến truyền máu theo MS03.QT16.25 cho khoa XNTH và phòng KHTH. Chuyển túi máu liên quan về khoa XNTH.
2	Xử lý của phòng KHTH và khoa XNTH	XNTH	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, thực hiện XN xác định nguyên nhân tai biến, trả lời kết quả XN cho khoa điều trị, phòng KHTH theo MS04.QT16.25 Phối hợp với cơ sở đã cung cấp túi máu có liên quan để xác định nguyên nhân.
		Phòng KHTH	Báo cáo Hội đồng truyền máu theo MS03.QT16.25

Việc lưu giữ hồ sơ và chế độ báo cáo thực hiện theo quy định tại Chương IX Thông tư số 26/2013/TT-BYT ngày 16/9/2013 của Bộ Y tế về Hướng dẫn hoạt động truyền máu.

7. PHỤ LỤC

- MS01.QT16.25: Phiếu dự trữ và cung cấp máu cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- MS02.QT16.25: Phiếu truyền máu
- MS03.QT16.25: Báo cáo tai biến liên quan đến truyền máu;
- MS04.QT16.25: Phiếu xét nghiệm tai biến liên quan đến truyền máu.
- MS05.QT16.25: Giấy cam kết chấp thuận truyền máu (Tối cấp, Cấp cứu)
- MS: 41/BV2: Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh